Ký bởi: Tổng cục Thuế
Địa chỉ: Tổng cục Thuế
Thời gian ký: 24.01.2025 17:41

BỘ TÀI CHÍNH
**TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 403 /TCT-CS
V/v chính sách tiền thuê đất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2025*

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn

Tổng cục Thuế nhận được Công văn số 2549/CTBCA-NVDTPC ngày 14/12/2024 của Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn về việc xin ý kiến giải quyết vướng mắc trong việc xác định nghĩa vụ tài chính đối với khoản tiền chậm nộp tiền thuê đất của Công ty TNHH Khai khoáng Bắc Kạn. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

**1. Về việc tính tiền thuê đất khi gia hạn thời gian sử dụng đất**

Việc cho thuê đất, gia hạn thời gian sử dụng đất đối với đất sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản phải thực hiện theo đúng quy định tại pháp luật đất đai, pháp luật về khoáng sản và thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường và trách nhiệm của UBND tỉnh Bắc Kạn, các cơ quan chức năng của địa phương.

Trường hợp việc sử dụng đất của người sử dụng đất và gia hạn thời gian sử dụng đất của UBND tỉnh Bắc Kạn là đúng quy định của pháp luật thì việc thu tiền thuê đất đối với trường hợp được gia hạn tại thời điểm pháp luật đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2018/TT-BTC ngày 30/01/2018 của Bộ Tài chính.

**2. Về việc tính tiền chậm nộp tiền thuê đất**

- Tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 55 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, quy định:

*"Điều 55. Thời hạn nộp thuế*

*...2. Trường hợp cơ quan thuế tính thuế, thời hạn nộp thuế là thời hạn ghi trên thông báo của cơ quan thuế.*

*3. Đối với các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước từ đất, tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, lệ phí trước bạ, lệ phí môn bài thì thời hạn nộp theo quy định của Chính phủ."*

- Tại Điều 26 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước, quy định:

*"Điều 26. Xử lý chậm nộp tiền thuê đất*

*Trường hợp chậm nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước vào ngân sách nhà nước thì người được thuê đất, thuê mặt nước phải nộp tiền chậm nộp. Việc xác định*

*tiền chậm nộp tiền thuê đất, thuê mặt nước thực hiện theo mức quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành."*

- Tại điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, quy định:

*"Điều 59. Xử lý đối với việc chậm nộp tiền thuế*

*1. Các trường hợp phải nộp tiền chậm nộp bao gồm:*

*a) Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định ấn định thuế hoặc quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế;*

...

*2. Mức tính tiền chậm nộp và thời gian tính tiền chậm nộp được quy định như sau:*

*a) Mức tính tiền chậm nộp bằng 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp;*

*b) Thời gian tính tiền chậm nộp được tính liên tục kể từ ngày tiếp theo ngày phát sinh tiền chậm nộp quy định tại khoản 1 Điều này đến ngày liền kề trước ngày số tiền nợ thuế, tiền thu hồi hoàn thuế, tiền thuế tăng thêm, tiền thuế ấn định, tiền thuế chậm chuyển đã nộp vào ngân sách nhà nước."*

Căn cứ các quy định nêu trên, pháp luật về quản lý thuế và pháp luật về đất đai đã quy định cụ thể các trường hợp phải nộp tiền chậm nộp tiền thuê đất, mức tính tiền chậm nộp và thời gian tính tiền chậm nộp. Trong đó, người nộp thuế chậm nộp tiền thuê đất so với thời hạn quy định, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế thì phải nộp tiền chậm nộp.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn căn cứ quy định pháp luật nêu trên và hồ sơ cụ thể để giải quyết theo đúng quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Bắc Kạn biết ./.

***Nơi nhận:***
- Như trên;
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục QLCS- BTC;
- Vụ QLN- TCT;
- Website (TCT);
- Lưu: VT, CS.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG**
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**

**Hoàng Thị Hà Giang**

10619